

Số: 08 /2019/CBTT-KLF

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: CÔNG TY CP LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF
- Mã chứng khoán: KLF
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Liên hợp Thể thao Golfnet, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024 – 3795 6869
- Fax: 024 – 3795 6899
- Người được ủy quyền công bố thông tin: Ông Nguyễn Đức Công
Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“Công ty”) xin công bố thông tin:

- Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông số 01/2019/NQ-ĐHDCĐ-KLF ngày 14/6/2019 v/v Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Biên bản họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty ngày 14/6/2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF vào ngày 15/6/2019 tại đường dẫn: www.klf.vn, chuyên mục Quan hệ Cổ đông.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Công

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF ngày 14/06/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“Công ty”).

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát Công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Tổng Giám đốc Công ty.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty.

Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-IHĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 01 /2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 8. Thông qua việc thay đổi tên Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 02 /2019/TTr-IHĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 9. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 03/2019/TTr-IIDQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 04/2019/TTr-IIDQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 11. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Thế Anh kể từ ngày 14/06/2019.

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Ban Kiểm soát đối với Bà Ngô Thị Nguyên Ngọc, Bà Nguyễn Ngọc Anh, Bà Trần Thị Mỹ Dung kể từ ngày 14/06/2019.

Điều 13. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-IIDQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 14. Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty năm 2019 (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 15. Thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-IIDQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 16. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-IIDQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 17. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 18. Bầu bổ sung các Ông/Bà có tên sau làm thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021:

1. Bà Phạm Thị Ngọc Hà
2. Ông Trịnh Quốc Huy
3. Bà Đặng Thị Hải Quyên

Điều 19. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 19;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bình Phương



**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF**

A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Trụ sở chính: Khu liên hợp Thể thao Golfnet, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0104168889 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 18/9/2009.

Vào hồi: 08 giờ 00 phút ngày 14/06/2019, tại Hội trường lớn - Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“Công ty”) đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (sau đây gọi tắt là “Đại hội/ĐHĐCD”).

B. BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Bà Hoàng Thị Soa – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội ngay trước thời điểm khai mạc (*Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông lập ngày 14/06/2019*):

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: **6.305 cổ đông** (theo Danh sách cổ đông Công ty do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 29/05/2019).
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 342 cổ đông, đại diện cho 86.908.481 cổ phần, chiếm 52,56 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 60 cổ đông
- Tổng số cổ đông ủy quyền: 282 cổ đông

(Đến thời điểm bỏ phiếu, số lượng cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội là: 378 cổ đông, đại diện cho 87.377.444 cổ phần, chiếm 52,84 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty).

Như vậy, theo quy định tại Khoản 1, Điều 141, Luật Doanh nghiệp năm 2014, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

C. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Giới thiệu Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch của Đại hội, gồm các Ông/Bà có tên sau:

- Bà Nguyễn Bình Phương - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty - Chủ tọa Đại hội
 - Ông Trần Thế Anh - Thành viên Hội đồng Quản trị - Thành viên Đoàn Chủ tịch
 - Bà Trần Thị My Lan - Thành viên Hội đồng Quản trị - Thành viên Đoàn Chủ tịch
 - Ông Nguyễn Đức Công - Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty - Thành viên Đoàn Chủ tịch
 - Ông Nguyễn Trung Kiên - Kế toán trưởng - Thành viên Đoàn Chủ tịch
- Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội nhận nhiệm vụ và thực hiện quyền điều hành Đại hội.

II. Chỉ định Ban Thư ký Đại hội

Bà Nguyễn Bình Phương - Chủ tọa Đại hội, chỉ định Ban Thư ký Đại hội, gồm những người có tên sau:

- Bà Lê Thị Giang - Trưởng Ban Thư ký
- Bà Lê Thị Dung - Thành viên Ban Thư ký
- Bà Phạm Vũ Hồng Anh - Thành viên Ban Thư ký

Ban Thư ký nhận và thực hiện nhiệm vụ tại Đại hội.

III. Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Thể lệ biểu quyết, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021, Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 và thành phần Ban kiểm phiếu

1. Thông qua Chương trình Đại hội

Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội được thực hiện theo hình thức giờ Thê biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Chương trình Đại hội.

2. **Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội**

Việc biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội được thực hiện theo hình thức giờ Thê biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

3. **Thông qua Thê lệ biểu quyết tại Đại hội**

Việc biểu quyết thông qua Thê lệ biểu quyết tại Đại hội được thực hiện theo hình thức giờ Thê biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Thê lệ biểu quyết.

4. **Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021**

Việc biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 tại Đại hội được thực hiện theo hình thức giờ Thê biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021.

5. **Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021**

Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ứng viên có tên sau đây:

STT	Họ và tên
1	Bà Phạm Thị Ngọc Hà
2	Ông Trịnh Quốc Huy
3	Bà Đặng Thị Hải Quyên

Đại hội đã tiến hành thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát theo hình thức giờ thê biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021.

6. **Thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu**

Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông, bà có tên sau đây:

SIT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Trúc Quỳnh	Trưởng Ban kiểm phiếu
2	Bà Trần Phương Nhung	Thành viên Ban kiểm phiếu
3	Bà Khương Hồng Nương	Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội đã tiến hành thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt Đại hội nhất trí thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu.

IV. Nội dung các Báo cáo, tờ trình của Đại hội

- Đại hội đã nghe Bà Trần Thị My Lan – Thành viên HĐQT Công ty trình bày Báo cáo hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Đại hội đã nghe Bà Ngô Thị Nguyễn Ngọc – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018;
- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Đức Công – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019; Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Tờ trình về việc thay đổi tên Công ty;
- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Trung Kiên – Kế toán trưởng Công ty trình bày Tờ trình về việc thay đổi trụ sở Công ty; Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh; Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021; Tờ trình về các vấn đề chung tại Đại hội.

V. Các ý kiến thảo luận tại Đại hội

Các cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội và người được ủy quyền tham dự Đại hội thảo luận các báo cáo và tờ trình của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty. Nội dung thảo luận tại Đại hội đã được Ban Thư ký ghi nhận tại Phụ lục đính kèm Biên bản họp này.

VI. Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021

Bà Nguyễn Trúc Quỳnh – Trưởng Ban Kiểm phiếu đã hướng dẫn cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021.

1. Kết quả biểu quyết về các vấn đề đã thảo luận tại Đại hội

Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín

- Số phiếu phát ra: 378 phiếu, tương ứng 87.377.444 cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội
- Số phiếu thu về: 367 phiếu, tương ứng 87.153.941 cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội
- Số phiếu hợp lệ: 359 phiếu, tương ứng 87.016.921 cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội
- Số phiếu không hợp lệ: 8 phiếu, tương ứng 137.020 cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội

Kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề cụ thể như sau:

1.1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2018

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.998.831	99.57
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	18.090	0.02

1.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.998.831	99.57
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	18.090	0.02

1.3. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.998.831	99.57
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	18.090	0.02

1.4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.988.451	99.55
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	28.470	0.03

1.5. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.934.351	99.49
Không tán thành	74.580	0.09
Không có ý kiến	7.990	0.01

1.6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.993.731	99.56
Không tán thành	15.200	0.02
Không có ý kiến	7.990	0.01

1.7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 01/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	87.005.451	99.57
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	11.470	0.01

1.8. Thông qua việc thay đổi tên Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 02/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có
------------	---------------------	-------------------------------

	biểu quyết (cổ phần)	quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.953.451	99.51
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	63.470	0.07

1.9. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 03/2019/TTr-HDQT-KLI' ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.959.931	99.52
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	56.990	0.07

1.10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 04/2019/TTr-HDQT-KLI' ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.953.451	99.51
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	63.470	0.07

1.11. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Thế Anh kể từ ngày 14/06/2019

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.959.931	99.52
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	56.990	0.07

1.12. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Ban Kiểm soát đối với Bà Ngô Thị Nguyên Ngọc, Bà Nguyễn Ngọc Anh, Bà Trần Thị Mỹ Dung kể từ ngày 14/06/2019

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
------------	---	---

Tán thành	87.011.931	99.58
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	4.990	0.01

1.13. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	87.012.831	99.58
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	4.090	0

1.14. Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty năm 2019 (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.988.351	99.55
Không tán thành	3.000	0
Không có ý kiến	25.570	0.03

1.15. Thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.994.231	99.56
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	22.690	0.03

1.16. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự
------------	--	---

		hợp (%)
Tán thành	86.985.251	99.55
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	31.670	0.04

1.17. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019)

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	86.986.851	99.55
Không tán thành	7.380	0.01
Không có ý kiến	22.690	0.03

2. Kết quả kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021

Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín

- Số phiếu phát ra: 378 phiếu, tương ứng 87.377.444 cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội
- Số phiếu thu về: 368 phiếu, tương ứng 87.154.041 cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội
- Số phiếu hợp lệ: 355 phiếu, tương ứng 87.088.946 cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội
- Số phiếu không hợp lệ: 13 phiếu, tương ứng 65.095 cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội

Số phiếu bầu của mỗi ứng viên cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Số cổ phần	Tỷ lệ trên số cổ phần tham dự Đại hội (%)
1	Bà Phạm Thị Ngọc Hà	86.897.869	99.45
2	Ông Trịnh Quốc Huy	87.194.768	99.79
3	Bà Đặng Thị Hải Quyên	86.786.207	99.32

VII. Các vấn đề đã được đại hội thông qua

Trên cơ sở kết quả biểu quyết nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, các vấn đề sau đây đã được thông qua:

STT	Nội dung được thông qua	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
1.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2018	99.57
2.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018	99.57
3.	Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019	99.57
4.	Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty	99.55
5.	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty	99.49
6.	Thông qua Kế hoạch kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận dự kiến năm 2019 của Công ty	99.56
7.	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	99.57
8.	Thông qua việc thay đổi tên Công ty	99.51
9.	Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty	99.52
10.	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty	99.51
11.	Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Thế Anh kể từ ngày 14/06/2019	99.52

STT	Nội dung được thông qua	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
12.	Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Ban Kiểm soát đối với Bà Ngô Thị Nguyễn Ngọc, Bà Nguyễn Ngọc Anh, Bà Trần Thị Mỹ Dung kể từ ngày 14/06/2019.	99.58
13.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty	99.58
14.	Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty năm 2019	99.55
15.	Thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty	99.56
16.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan	99.55
17.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông	99.55

Trên cơ sở kết quả bầu cử nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, những Ông/Bà có tên sau được bầu bổ sung làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021:

- Bà Phạm Thị Ngọc Hà
- Ông Trịnh Quốc Huy
- Bà Đặng Thị Hải Quyên

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản này được được Ban Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước toàn thể Đại hội và được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Biên bản cuộc họp này được lập thành 03 (ba) bản bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau.

Buổi họp kết thúc lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày. ✓

TM. Ban Thư ký



Lê Thị Giang

Chủ tọa



Nguyễn Bình Phương





PHỤ LỤC

NỘI DUNG THẢO LUẬN TẠI HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Câu hỏi 1: Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty cho biết định hướng phát triển mang kinh doanh mới như Nội thất, Vật liệu xây dựng hay thuốc bảo vệ thực vật năm 2019?

Trả lời:

Trước khi đầu tư vào lĩnh vực nào, HĐQT và Ban TGD Công ty đều chú ý rất kỹ đến yếu tố thị trường và tiềm lực nội tại của Công ty.

Hiện nay, KLF là đối tác lâu năm của Tập Đoàn FLC và đây là 1 Tập Đoàn đầu tư Bất động sản nghỉ dưỡng cao cấp và Bất động sản thương mại hàng đầu tại Việt Nam. Chúng tôi đã đặt vấn đề hợp tác là KLF sẽ là đơn vị cung cấp, thi công các sản phẩm về nội thất cho các dự án của Tập Đoàn và nhận được sự ủng hộ rất tốt. Chúng tôi đã triển khai được các hợp đồng về cửa chung cư tại một số dự án tại HN. Ngoài ra, chủ đầu tư cũng hỗ trợ việc kết nối đến các khách hàng mua chung cư để giới thiệu làm các sản phẩm nội thất cho gia đình từ thiết kế, thi công lắp đặt trọn gói. Tôi nghĩ đây là cơ hội tốt để mở rộng việc đầu tư hợp tác khi đã có sẵn khách hàng – đối tác lớn.

Về việc KLF tập trung mở rộng sang mang phân phối thuốc BVTV, tôi xin chia sẻ như sau:

1. Chúng tôi có được cơ hội hợp tác tốt với 1 đối tác hàng đầu tại VN về thuốc BVTV – phân bón là Công ty Cp Nông dược HAI.
2. Thị trường thuốc BVTV nói chung còn rất tiềm năng do VN là nước Nông nghiệp và việc sử dụng các sản phẩm về thuốc BVTV, phân bón chất lượng cao là nhu cầu rất lớn của nông dân hiện nay.
3. KLF có kinh nghiệm kinh doanh, phân phối NIITD nên sẽ không mất quá nhiều thời gian, chi phí để triển khai hệ thống phân phối và bán hàng.

Tóm lại, với các mảng mới này Công ty kỳ vọng sẽ tạo sự tăng trưởng tốt và đảm bảo việc thực hiện KIIDK đề ra năm 2019.

Câu hỏi 2: Tại sao phải thay đổi tên công ty từ Công ty Cổ phần Liên doanh Dầu tư Quốc tế KLF thành Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Xuất nhập khẩu CFS?

Trả lời:

Trước đây, tên gọi Công ty Cổ phần Liên doanh Dầu tư Quốc tế KLF bắt nguồn từ ý tưởng hợp tác, liên doanh với các đối tác nước ngoài trong các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hiện nay, như Quý cổ đông đã biết ngành nghề hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được mở rộng nhiều lĩnh vực nhưng lại tập trung vào thị trường trong nước và chú trọng việc hợp tác với các doanh nghiệp hàng đầu trong nước. Vì vậy nên HĐQT quyết định thay đổi tên công ty cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay.

Ý nghĩa của CFS: Connect For Success – Kết nối để thành công.



Câu hỏi 3: Tôi thấy đến 31-12-2018 phần LNST chưa phân phối của Công ty là 70,09 tỷ, xin hỏi năm nay Công ty có chia cổ tức cho cổ đông không?

Trả lời:

Thưa Quý cổ đông, hiện tại trong năm 2018 và 2019 chúng tôi đã và đang triển khai thêm lĩnh vực kinh doanh mới là trang thiết bị nội thất, đá xây dựng, xuất khẩu nông sản..., nên rất cần đến vốn đầu tư. Ngoài ra trong hai năm vừa qua Công ty đã sàng lọc thay đổi những lĩnh vực kinh doanh không mang lại hiệu quả, chỉ tập trung đầu tư vào các lĩnh vực KD mang lại hiệu quả cao do đó Công ty cần có thêm vốn lưu động để tiếp tục đầu tư cho những lĩnh vực kinh doanh đã và đang mang lại hiệu quả cao cho công ty.

Câu hỏi 4: HĐQT và Ban TGD Công ty có thông báo đầy đủ cho cổ đông về tình hình hoạt động SXKD của đơn vị mình không?

Trả lời:

Thưa Quý cổ đông, HĐQT và Ban TGD luôn sát sao trong việc điều hành và kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động SXKD của đơn vị. Chúng tôi luôn đề cao tính minh bạch trong thông tin vì vậy tất cả những thay đổi lớn trong hoạt động SXKD như góp vốn đầu tư vào đơn vị khác, thoái vốn đầu tư nhằm giảm thiểu rủi ro về vốn, mở thêm ngành nghề KD và các báo cáo tài chính (đã kiểm toán), các nghị quyết của HĐQT đều được chúng tôi công bố thông tin và đăng tải trên trang web <http://www.klf.vn> theo đúng quy định.

Câu hỏi 5: Thu nhập năm nay của thành viên HĐQT so với năm ngoái là như thế nào? Có kế hoạch tăng thù lao cho thành viên HĐQT vào năm tới hay không? Thu nhập của các thành viên HĐQT so với các công ty khác là cao hay thấp?

Trả lời:

Mức thù lao năm nay của HĐQT & Trưởng BKS là 5 triệu/người/tháng, Thành viên BKS là 2 triệu/người/tháng. Mức thù lao này theo đúng kế hoạch năm 2018 đề ra.

So sánh với các công ty niêm yết cùng ngành nghề kinh doanh thì mức thù lao của HĐQT và BKS là ở mức mặt bằng chung.

Việc tăng thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2019 phụ thuộc vào kết quả thực tế thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2019 & có tờ trình theo đúng quy định.

Câu hỏi 6: Tại sao kế hoạch kinh doanh năm 2019 lợi nhuận trước thuế là 16 tỷ nhưng kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty là 3% vốn điều lệ. Với lợi nhuận sau thuế là 16 tỷ thì công ty lấy đâu để chi trả cổ tức năm 2019 theo tỷ lệ trên?

Trả lời:

- Ban Lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch chi trả cổ tức dự kiến cho năm 2019 căn cứ trên kết quả lợi nhuận năm 2019 và phần lợi nhuận lũy kế chưa phân phối còn lại để chi trả theo mức 3% vốn điều lệ cho cổ đông.

- Tuy nhiên, đây là mức chi trả cổ tức dự kiến nêu trong năm 2019 hoạt động sản xuất kinh doanh thuận lợi và đạt chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra. Thực tế, Ban Lãnh đạo Công ty phải căn cứ vào tình hình hoạt động và nhu cầu vốn kinh doanh của Công ty tại thời điểm đó nếu công ty đang cần vốn để đầu tư kinh doanh thì cũng không thể lấy về để chia cổ tức được.



Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2018 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“Công ty”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên 2019 về công tác quản trị của năm 2018 như sau:

1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2018

1.1. Tổng quát

Năm 2018, tình hình kinh tế - xã hội diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu vẫn còn nhiều khó khăn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường. Triển vọng kinh tế khu vực Eurozone chưa thật lạc quan. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng. Giá dầu thô biến động khó lường dẫn đến giá cả hàng hóa biến động mạnh, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp trong nước và thế giới.

Trong bối cảnh đó, Công ty vẫn cố gắng duy trì các hoạt động kinh doanh chính, thu hẹp lại một số ngành nghề kinh doanh không mang lại hiệu quả và tiếp tục phát triển hoạt động trong một số lĩnh vực đầu tư mới có khả năng đem lại hiệu quả trong những năm tiếp theo như giáo dục, thiết bị y tế, vật liệu xây dựng, nông nghiệp.... Kết quả đạt được trong năm 2018 như trên, trước hết là có sự đồng thuận, ủng hộ của các Quý Cổ đông trong việc thông qua các quyết sách và kế hoạch phát triển kinh doanh, là sự chủ động trong điều hành và đưa ra các giải pháp đúng đắn của Ban Lãnh đạo Công ty, đồng thời với sự đoàn kết gắn bó, nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty.

1.2. Những kết quả đã đạt được

Trong năm 2018, tổng doanh thu của Công ty đạt 1.375 tỷ đồng, tăng 101,77 % so với năm 2017, lợi nhuận trước thuế đạt 14,782 tỷ đồng, tăng 123,18 % so với năm 2017, lợi nhuận sau thuế đạt 11,341 tỷ đồng, tăng 125,45% so với năm 2017.

Kết quả năm 2018 có sự thay đổi và tăng trưởng so với năm 2017 là do trong năm Công ty tiếp tục tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh thiết bị y tế, giáo dục. Mặt hàng này tuy không mang lại doanh số lớn như mặt hàng sắt thép và nông sản nhưng lợi nhuận cao và ổn định.

Công ty tiếp tục duy trì một số hoạt động kinh doanh cơ bản như thương mại (các mặt hàng sắt, thép, inox, nông sản..), cung cấp dịch vụ về du lịch đồng thời mở rộng lĩnh vực kinh doanh thông qua các hoạt động phân phối hàng tiêu dùng, nước uống tinh khiết Natuza...

2. CÁC HOẠT ĐỘNG, THỦ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ THÀNH VIÊN HĐQT

Hiện nay, HĐQT gồm có 05 thành viên, Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra. HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được thực hiện dưới hình thức phân công cho các thành viên thẩm tra nội dung để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban Điều hành triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Trong năm 2018, HĐQT đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của HĐQT, xúc tiến tìm kiếm các cơ hội đầu tư, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, bảo toàn nguồn vốn và chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông của Công ty. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2018 như sau:

2.1. *Hoạch định chiến lược, đầu tư*

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự báo các diễn biến tình hình kinh tế thế giới, trong nước cộng với việc nghiên cứu chủ trương chính sách quản lý và phát triển kinh tế của Nhà nước, HĐQT đã đề ra chiến lược tiếp tục phát triển các lĩnh vực kinh doanh là thế mạnh của Công ty và phù hợp với nhu cầu cầu thị trường. Màng kinh doanh thép, nông sản, thiết bị y tế... là các mảng chiếm tỉ trọng chủ yếu trong cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2018.

2.2. *Hoạt động đầu tư*

Hoạt động đầu tư của Công ty năm 2018 được định hướng và tập trung vào các dự án có khả năng sinh lời tốt về mảng bất động sản, nội thất Đây là các lĩnh vực được đánh giá là có tiềm năng về nhu cầu thị trường cao.

2.3. *Chỉ đạo giám sát hoạt động của Tổng giám đốc*

Tổ chức họp định kỳ và đột xuất với Tổng Giám đốc (“TGD”), đưa ra các ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của TGD, cụ thể hoá việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Tham dự cuộc họp liên quan đến việc triển khai các đề xuất và quyết sách quan trọng, thống nhất và triển khai kế hoạch kinh doanh, giao chỉ tiêu kinh doanh cho các đơn vị phòng ban.

Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo của TGD, góp ý đối với TGD về một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các đơn vị, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm, công tác tổ chức lao động và chính sách nhân sự.

2.4. *Đánh giá về hoạt động của Tổng giám đốc*

Năm 2018, TGD đã điều hành sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ do HĐQT đề ra trên cơ sở phù hợp với pháp luật hiện hành.

TGD đồng thời là thành viên HĐQT nên công tác tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh luôn được báo cáo thường xuyên kịp thời với HĐQT trong các cuộc họp định kỳ và đột xuất. TGD cũng đã chủ động tìm kiếm các đối tác, khách hàng, trình các kế hoạch mở rộng mạng lưới và quy mô hoạt động của các lĩnh vực vốn là thế mạnh của Công ty. Bên cạnh đó chủ động kiến toàn bộ máy nhân sự, xin ý kiến về việc ban hành các văn bản quy định, quy chế nội bộ nhằm kiến toàn bộ máy cho phù hợp với tốc độ và quy mô phát triển của Công ty.

Thù lao trong năm 2018 cho Chủ tịch và các thành viên HĐQT là 05 triệu VND/người/tháng theo đúng phê duyệt của DIHDCĐ thường niên năm 2018.

3. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Trong năm 2018, HĐQT tiến hành các cuộc họp về các vấn đề sau:

3.1. Hoạt động điều hành: Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT trong hoạt động của Công ty như lựa chọn/thay đổi đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty,...

3.2. Quan hệ cổ đông: Triệu tập và tổ chức họp DIHDCĐ thường niên năm 2018; Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của DIHDCĐ.

3.3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ: Thực hiện bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ theo đúng thẩm quyền quy định của HĐQT.

3.4. Các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT:

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của Công ty.

Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo đối với Báo cáo tài chính năm 2018, Báo cáo tài chính bán niên 2018, Báo cáo tài chính các Quý và Báo cáo thường niên năm 2018.

Giám sát thực hiện các Nghị quyết của DIHDCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định hiện hành.

4. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA HĐQT NĂM 2019

HQĐT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2019 như sau:

4.1. Tập trung đẩy mạnh phát triển và mở rộng quy mô, mạng lưới hoạt động kinh doanh đối với các lĩnh vực vốn là thế mạnh của Công ty, ưu tiên chú trọng đầu tư phát triển ngành hàng tiêu dùng (nước uống tinh khiết Natuza), thực phẩm chức năng hỗ trợ sức khỏe với mục tiêu trở thành thương hiệu mạnh trong ngành hàng tiêu dùng và trang thiết bị nội thất, nông sản, thiết bị y tế, giáo dục...

4.2. Chủ động tích cực tìm kiếm các lĩnh vực kinh doanh và thị trường mới, các sản phẩm phân phối độc quyền mang nhãn hiệu riêng của Công ty, phát huy tối đa mọi nguồn

416880
CÔNG TY
PHÂN
ĐOÀN
QUỐC
LIÊN
EM-1

lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và tạo nên thương hiệu cho Công ty. Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.

4.3. Đẩy mạnh các kênh huy động và tìm kiếm các nguồn vốn trung và dài hạn để phục vụ hoạt động kinh doanh, tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

4.4. Trực tiếp và thông qua các đơn vị thành viên, liên doanh liên kết, hợp tác đầu tư kinh doanh bất động sản, trang thiết bị nội thất và vật liệu xây dựng theo đà hồi phục của thị trường, Đầu tư tài chính theo các tiêu chí sinh lời và cân trọng, bảo toàn vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh chính.

4.5. Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự theo hướng tập trung vào chất lượng, ưu tiên tuyển dụng nhân sự cấp cao, có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai các kế hoạch phát triển của Công ty.

4.6. Tập trung xây dựng truyền thông, quảng bá thương hiệu của Công ty trên thị trường.

Trên đây là báo cáo về công tác quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của HĐQT Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF. HĐQT cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cân trọng để đáp ứng sự mong đợi của cổ đông, đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn! ✓

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Bình Phương



Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2019

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (“BKS”) theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“Công ty”) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên (“ĐHĐCĐ”) năm 2019 về các hoạt động công tác trong năm 2018 như sau:

1. Thành viên Ban Kiểm soát, hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

1.1. Thành viên Ban Kiểm soát

Năm 2018, Ban Kiểm soát Công ty hoạt động với số lượng thành viên gồm 03 người:

- Bà Ngô Thị Nguyễn Ngọc Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh Thành viên
- Bà Trần Thị Mỹ Dung Thành viên

1.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của Công ty theo định kỳ.
- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính từ 01/01/2018 đến 31/12/2018.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

1.3. *Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát*

Mức thù lao của Ban Kiểm soát trong năm 2018 là:

- Trưởng Ban Kiểm soát: 5 triệu đồng/người/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 2 triệu đồng/tháng.

2. *Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty*

2.1. *Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh*

Ban Kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 của Công ty và thống nhất đánh giá như sau:

Trước tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn gặp nhiều khó khăn, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã đưa ra các giải pháp đúng đắn, kịp thời để duy trì ổn định hoạt động SXKD của Công ty và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính, đóng góp thuế đầy đủ vào ngân sách Nhà nước.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả SXKD và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

2.2. *Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ*

Trong năm 2018, Công ty đã tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Kết quả thực hiện Nghị quyết cụ thể như sau:

- Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.
- Chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

2.3. *Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018*

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhất trí báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

- Báo cáo đã phản ánh chính xác tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018, phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu xảy ra trong năm 2018 về công tác hạch toán kế toán.

- Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

3.1. Đánh giá hoạt động của HĐQT

- Hội đồng quản trị đã giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua.

- Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

- HĐQT đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được HĐQT Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

3.2. Đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Tổng Giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, cũng như các ứng phó kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh chưa ổn định của nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng.

- Trong thời gian hoạt động năm vừa qua, Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty.

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến Tổng Giám đốc.

3.2. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy định về quản trị nội bộ Công ty

- Nhờ việc thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị nội bộ Công ty, Hội đồng quản trị đã chủ động trong việc giám sát việc thực hiện các chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty. Tổng Giám đốc



cũng đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế được nhiều rủi ro và sai phạm.

- Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh việc thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế nội bộ khác theo đúng quy định.

4. Kết luận và kiến nghị

Năm 2019, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ việc thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của Công ty thông qua các Báo cáo tài chính, đồng thời kiểm tra đánh giá các hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông. Để thực hiện tốt vai trò của Ban kiểm soát, Ban Kiểm soát có một vài kiến nghị như sau:

- Tiếp tục cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý và nhân sự cho phù hợp hơn nữa đối với sự phát triển trong tương lai của Công ty.
- Lập kế hoạch về dòng tiền trong năm 2019 để đảm bảo việc sử dụng vốn điều lệ của Công ty một cách hiệu quả và đáp ứng đúng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới của Công ty.
- Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với yêu cầu mới và các văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kính chúc các vị Đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Ngô Thị Nguyễn Ngọc

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

Năm 2018 khép lại với chỉ số tăng trưởng GDP Việt Nam là 7,08%. Đây là mức tăng trưởng GDP cao nhất trong 10 năm qua, trong đó nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng cao nhất với 3.76% đóng góp 8.7% vào mức tăng trưởng chung. Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,85% đóng góp 48,6% và khu vực dịch vụ tăng 7,03% đóng góp 42,7% vào mức tăng trưởng chung.

Mặc dù hoạt động kinh doanh chung vẫn còn khó khăn, cùng với sự chỉ đạo, điều hành chủ động quyết liệt của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Tổng Giám đốc (“TGD”) và sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, đến thời điểm này, Công ty duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đồng thời phát triển và mở rộng sang một số lĩnh vực mới... để mang lại hiệu quả kinh doanh theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“Công ty/KLF”) thông qua.

1. Những kết quả đã đạt được.

1.1. Về thực hiện chỉ tiêu kế hoạch.

Sau một năm nỗ lực về mọi mặt, vừa đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, vừa củng cố nguồn lực nội tại, kết quả kinh doanh của Công ty năm 2018:

- Tổng doanh thu năm 2018 của Công ty là 1.375 tỷ đồng, đạt 110% so với kế hoạch đề ra và tăng 101,77 % so với năm 2017.
- Lợi nhuận sau thuế là 11,341 tỷ đồng, đạt 94,5% so với kế hoạch đề ra và tăng 125,45% so với năm 2017.
- Đóng góp cho ngân sách nhà nước: 3,441 tỷ đồng.

1.2. Về các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu

1.2.1. Về hợp tác góp vốn đầu tư

Khoản góp vốn đầu tư vào dự án xây dựng Toà nhà FLC Complex tại 36 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội đến nay đã hoàn thành và đi vào khai thác. Với vị trí dự án đắc địa nằm ngay trên mặt đường Phạm Hùng - một trong những tuyến giao thông huyết mạch, quan trọng và tấp nập bậc nhất Thủ đô. Dự án có lợi thế rất lớn là gần các khu đô thị thuộc các quận Cầu Giấy, Mỹ Đình với trung tâm thương mại hiện đại như toà nhà Keangnam, Indochina Plaza, The Manor, TTTM BigC và các trường học lớn. Đây là tòa nhà kết hợp các chức năng căn hộ cao cấp, trung tâm thương mại, nhà hàng, dịch vụ thể thao giải trí, y tế khám chữa bệnh, bãi đỗ trực thăng... Dự án này đã thu hút và đón nhận được sự quan tâm, đánh giá cao của khách hàng với giá cả, chất lượng và dịch vụ tiện ích đồng bộ, hoàn hảo...

Đối với các dự án đầu tư khác của Công ty, năm 2018 dù gặp nhiều khó khăn nhưng với nguồn lực tài chính và sự linh hoạt trong việc đánh giá thị trường, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư theo đúng chủ trương và quy định.

1.2.2. Về lĩnh vực kinh doanh sắt thép, vật liệu xây dựng, nông sản và thương mại khác

Năm 2018, kinh doanh sắt thép, vật liệu xây dựng và nông sản vẫn là mảng mang lại doanh thu chủ yếu do Công ty áp dụng các chính sách bán hàng phù hợp, duy trì sự ổn định và đà phát triển đối với nguồn hàng cung ứng, khách hàng lâu năm. Sự phát triển và phục hồi trong lĩnh vực bất động sản kéo theo nhu cầu cung ứng vật tư, vật liệu xây dựng trên thị trường đã được Ban Lãnh đạo Công ty dự đoán và nắm bắt kịp thời để ưu tiên tập trung đẩy mạnh mảng sản phẩm này.

1.2.3. Lĩnh vực dịch vụ Du lịch – Hàng Không

Hoạt động thương mại dịch vụ và du lịch năm 2018 cũng là lĩnh vực được Công ty chú trọng đầu tư và phát triển. Thương hiệu về du lịch của Công ty cũng đã được thị trường đón nhận tích cực với nhiều loại hình du lịch nghỉ dưỡng, hội thảo, hội nghị, du lịch kết hợp thể thao giải trí và golfink. Các đối tác hiện nay của KLF trong mảng kinh doanh này đều là các thương hiệu lớn như FLC Group, Vingroup, Sungroup... với 1 loạt hệ thống chuỗi các điểm du lịch, quần thể nghỉ dưỡng tiện nghi, hiện đại và sang trọng tiêu chuẩn quốc tế.

KLF đã cung cấp các sản phẩm về du lịch, du lịch nghỉ dưỡng trong và ngoài nước đã có bước phát triển tích cực & mang đến sự hài lòng của khách hàng. Lĩnh vực này đã đem lại nguồn doanh thu tích cực cho KLF trong năm 2018.

1.2.4. Lĩnh vực kinh doanh phân phối hàng tiêu dùng

KLF đã tạo dựng được uy tín và thương hiệu trên thị trường với mạng lưới nhà phân phối, đại lý bao phủ trên toàn quốc và đặc biệt phát triển mạnh ở thị trường Miền Bắc. Các sản phẩm KLF cung cấp ra thị trường đều được các cơ quan, tổ chức uy tín trong và ngoài nước đánh giá tốt. Mục tiêu và kế hoạch của KLF năm 2019 là đẩy mạnh phát triển và đa dạng hóa ngành hàng tiêu dùng, trong đó tập trung cho phân khúc sản phẩm cao cấp mang lại giá trị cao về doanh thu và lợi nhuận.

Trong năm 2018, cùng với sự chỉ đạo sát sao của Ban Tổng Giám đốc, bộ phận kinh doanh nước uống tinh khiết Natuza đã dần tạo dựng được uy tín và thương hiệu trên thị trường với mạng lưới Nhà phân phối, đại lý bao phủ khắp các tỉnh phía Bắc, đặc biệt hơn là sản phẩm đã có mặt trên hãng hàng không Bamboo Airways và các khu nghỉ dưỡng năm sao của FLC. Các sản phẩm KLF cung cấp ra thị trường đều được các cơ quan, tổ chức uy tín trong và ngoài nước đánh giá tốt. Mục tiêu và kế hoạch của KLF năm 2019 là đẩy mạnh phát triển và đa dạng hóa ngành hàng tiêu dùng, trong đó tập trung cho phân khúc sản phẩm cao cấp mang lại giá trị cao về doanh thu và lợi nhuận. Công ty đặt mục tiêu liên kết với các công ty, nhà máy lớn trên thế giới đặt sản xuất một số nhãn hàng dinh dưỡng theo tiêu chuẩn chất lượng quốc tế mang thương hiệu riêng và được phân phối độc quyền trên toàn cầu bởi KLF.

1.3. Về công tác huy động vốn của Công ty và cổ phiếu KLF trên thị trường chứng khoán

Mã cổ phiếu KLF của Công ty hiện đang được niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Trong năm 2018, công ty không thực hiện việc huy động vốn trên thị trường chứng khoán do yếu tố thị trường không thuận lợi và nguồn vốn hiện tại vẫn đáp ứng đủ các nhu cầu hoạt động của Công ty.

1.4. Về tăng cường nhân sự và kiện toàn mô hình quản lý Công ty

Trong năm 2018, Công ty đã tiến hành cải tổ và kiện toàn Bộ máy nhân sự nhằm đáp ứng kịp thời các kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được IIDQT thông qua. Công ty đặc biệt chú trọng đầu tư xây dựng nguồn nhân lực có trình độ cao, giàu kinh nghiệm chuyên môn và đạt yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp nhằm xây dựng chuẩn mực mô hình quản trị của KLF. Trong năm 2018 đã có sự thay đổi các vị trí nhân sự chủ chốt, tuyển dụng, đào tạo, chuyển chuyển để phù hợp với quy mô và hoạt động. Công ty đã thực hiện kiện toàn bộ máy quản trị từ cấp lãnh đạo điều hành đến cán bộ quản lý chủ chốt. Mặt khác, Công ty cũng

điều chỉnh cơ cấu tổ chức giữa các phòng ban sao cho việc hoạt động được trở lên chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

Ngoài mục tiêu về doanh thu và lợi nhuận, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của Công ty, trong năm 2018 với quyết tâm của Ban Lãnh đạo cùng sự đồng thuận từ nhân viên, các chương trình hoạt động quản trị doanh nghiệp đã lần lượt được triển khai, quy trình vận hành diễn ra trơn tru, công tác quản lý chi phí được thắt chặt, danh mục đầu tư được kiểm soát tốt hơn, từng bước củng cố sức mạnh nội tại từ đó khơi dậy tinh thần trách nhiệm trong mỗi thành viên của Công ty.

1.5. Công tác nhân sự, hoạt động đoàn thể và cộng đồng

Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, bên cạnh việc tự tổ chức các chương trình đào tạo, huấn luyện bổ sung các kỹ năng cần thiết cho nhân viên, Công ty đã cử cán bộ tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ chuyên môn tại các cơ quan, tổ chức, hiệp hội đào tạo có uy tín trong và ngoài nước. Công ty đã bổ nhiệm các cán bộ có năng lực vào vị trí chủ chốt, chuyển giao công tác với các cán bộ không đảm bảo yêu cầu và từ đó tạo ra luồng gió mới trong việc phát huy năng lực làm việc trong từng cán bộ nhân viên.

Công đoàn và Đoàn thanh niên cũng có nhiều hoạt động tập thể nhằm đẩy mạnh đời sống vật chất, tinh thần của Đoàn viên. Các chương trình tổ chức cho nhân viên trong Công ty đã thu hút được sự tham gia của đông đảo nhân viên. Phong trào tình nguyện, công tác xã hội và trách nhiệm với cộng đồng tiếp tục được duy trì và phát triển. Các chương trình tình nguyện ủng hộ đồng bào lũ lụt miền Trung, vùng cao Tây Bắc cũng được toàn thể CBCNV Công ty nhiệt tình hưởng ứng.

2. Những mặt tồn tại

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục như sau:

- Khả năng và trình độ của lực lượng nhân sự tuy đã từng bước được nâng cao và hoàn thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng tối đa yêu cầu ngày càng cao của công việc, hơn nữa, sự thay đổi nhân sự thường xuyên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công việc.
- Hoạt động đào tạo và nâng cao nghiệp vụ nhân sự của Công ty chưa thực hiện phổ biến, chưa bài bản và thiếu chiến lược dài hạn.

Mặc dù Công ty đã đưa ra rất nhiều chính sách đãi ngộ để thu hút nhân sự, nhất là nhân sự cấp cao nhưng kết quả vẫn chưa đạt như mong đợi.

Kết luận:

T
A
V
G
P
H
D
O
U
L
I
E
M

Mặc dù về mặt lợi nhuận chưa đạt kết quả cao do ảnh hưởng từ môi trường kinh doanh nhưng năm 2018 vẫn ghi nhận những thành công của Công ty trong công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cải cách hoạt động quản lý điều hành, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, truyền thông quảng bá thương hiệu và hợp tác quốc tế ... với những bước chuyển biến quan trọng so với trước đó.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

1. Đánh giá tình hình

1.1. Thuận lợi

Năm 2019, nền kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng 6.8%. Tăng trưởng xuất khẩu cũng đang phục hồi ở mức hai con số phản ánh ở các khoản đầu tư mới; nhu cầu tiêu dùng nội địa sẽ vẫn tăng mạnh nhờ vào chi tiêu cá nhân dồi dào cộng với lãi suất hỗ trợ tương đối ổn định. Đây là những tiền đề thuận lợi để Công ty phát triển mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019.

- Năm 2019 cũng được đánh giá là năm có nhiều điều kiện thuận lợi để mở rộng và phát triển hoạt động SXKD trên các lĩnh vực, trong đó nổi bật nhất là mảng thương mại, dịch vụ.
- Quy mô, lĩnh vực hoạt động, các nguồn lực tài chính và thương hiệu của Công ty và các đơn vị thành viên đã được khẳng định và không ngừng được mở rộng, tăng cường.
- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các đối tác, bạn hàng và cơ quan nhà nước, sự ủng hộ của các cổ đông.
- Hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ của Công ty trong năm 2018 đã khẳng định vị trí của Công ty trong các lĩnh vực này, tạo điều kiện thu hút vốn đầu tư trong năm 2019 của Công ty.

1.2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi kể trên, những khó khăn, thử thách đối với nền kinh tế và các doanh nghiệp trong năm 2018 được dự báo là sẽ tiếp tục có ảnh hưởng trong năm 2019. Đây sẽ là thách thức không nhỏ cho các doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng, đòi hỏi phải có định hướng đúng đắn, xác định những nhiệm vụ cơ bản và đề ra những giải pháp thực hiện cụ thể.

2. Kế hoạch năm 2019

2.1. Phương hướng

Phương hướng của năm 2019 là tiếp tục đẩy mạnh phát triển hơn nữa về quy mô, lĩnh vực hoạt động, năng lực tài chính, năng lực quản trị và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Thiết lập những nền tảng vững chắc để xây dựng Công ty ngày càng phát triển về quy mô và lĩnh vực kinh doanh.

2.2. Các mục tiêu cơ bản

Với quy mô vốn hiện tại, dự kiến các mục tiêu kinh doanh cơ bản của Công ty năm 2019 như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất : 1.400 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 16 tỷ đồng.

2.3. Kế hoạch và giải pháp thực hiện

Để hoàn thành các mục tiêu trong năm 2019, Ban lãnh đạo Công ty quyết liệt chỉ đạo thực hiện đồng bộ kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

- Tiếp tục tập trung cao độ các nguồn lực tài chính, quản trị, nhân sự, truyền thông... để phát triển các lĩnh vực kinh doanh vốn là thế mạnh của Công ty, đồng thời nghiên cứu mở ra ngành nghề kinh doanh mới phù hợp với chuỗi dịch vụ, sản phẩm do công ty cung cấp như trang thiết bị nội thất, nước uống tinh khiết, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, xuất khẩu nông sản.... Tận dụng thế mạnh của các ngành hàng để tạo ra mối liên kết, hỗ trợ, làm gia tăng giá trị lợi nhuận cho hoạt động kinh doanh chung của toàn công ty.
- Tiếp tục rà soát và sắp xếp, cơ cấu lại mức độ đầu tư, phát triển của các bộ phận kinh doanh trên cơ sở tập trung cho các lĩnh vực mang lại giá trị doanh thu và lợi nhuận cao, có tiềm năng đột phá. Đồng thời cơ cấu giảm và thu hẹp đầu tư đối với các mảng không thực sự mang lại tiềm năng và hiệu quả.
- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động về truyền thông để quảng bá thương hiệu của KLF như tăng cường các hoạt động marketing online, triển khai các event, xây dựng các hoạt động bán hàng theo từng ngành nghề kinh doanh, sản phẩm kinh doanh...nhằm phát triển mạnh mẽ hơn nữa thương hiệu của Công ty.
- Tiếp tục tham gia vào các hoạt động thể thao – văn hóa – xã hội, các hoạt động phúc lợi xã hội. Đảm bảo sự phát triển hài hòa giữa phát triển hoạt động kinh doanh và hoạt động cộng đồng.
- Kiện toàn và phát triển đội ngũ nhân sự, đặc biệt là nhân sự quản lý cấp cao, cán bộ, lãnh đạo chủ chốt. Tiếp tục thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua chế độ, chính sách đãi ngộ thỏa đáng và tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động.

Kết luận:

Những kết quả đạt được trong năm 2018 và những năm trước đó là điều kiện thuận lợi và là động lực cho Công ty phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh năm 2019. HĐQT và Tổng Giám đốc xác định giai đoạn sau 2019 là giai đoạn nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng sẽ trong giai đoạn hồi phục. Bên cạnh đó, các yếu tố về tình hình kinh tế khó khăn với những bất ổn chính trị, khủng bố, thời tiết cực đoan, lãi suất có chiều hướng tăng và phá giá đồng nội tệ ở các quốc gia có nguy cơ tiếp diễn đòi hỏi Ban lãnh đạo cần phải có đánh giá, nhận định sát với tình hình từ đó đưa ra các nhiệm vụ, kế hoạch mục tiêu phù hợp cho sự phát triển của từng giai đoạn. Tổng Giám đốc cũng đã nhận được sự chỉ đạo của HĐQT tiếp tục thực hiện phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, cơ cấu sản phẩm theo hướng hiệu quả, phát triển thị trường theo hướng đa dạng, đổi mới quản trị và hiệu quả quản lý để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh.

Tôi tin tưởng rằng với tình hình thị trường trong nước và quốc tế dần ổn định cộng với sự nỗ lực của toàn bộ cán bộ nhân viên, Công ty sẽ khôi phục đà tăng trưởng và tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Công

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2019/TTr-HĐQT-KLF

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF,

Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành rà soát Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“Công ty”) dựa trên cơ sở các quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ-CP và nhu cầu thực tế, đặc thù trong tổ chức hoạt động, quản trị điều hành Công ty để sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cho phù hợp với các quy định pháp luật và thực tế hoạt động của Công ty.

Do đó, Hội đồng quản trị Công ty, xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này;
2. Giao Người đại diện theo pháp luật chủ trì việc hoàn thiện Điều lệ Công ty theo các nội dung được ĐHĐCĐ Công ty phê duyệt, ký ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn././

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bình Phương



PHỤ LỤC

PHỤ LỤC BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF
Đính kèm số 01/2019/TT-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019 của HĐQT Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF)

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung	
1.	Điều 7	1. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật doanh nghiệp được nêu tại Phụ lục 01 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này. 2. Do đã quá thời hạn ba (03) năm kể từ Ngày thành lập, tất cả các hạn chế với cổ phần phổ thông do cổ đông sáng lập năm giữ đều được bãi bỏ.	Quy định hiện tại	Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, tất cả các hạn chế với cổ phần phổ thông do cổ đông sáng lập năm giữ đều được bãi bỏ	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014
2.	Khoản 5 Điều 12	5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và công nợ trước khi phát sinh theo lý do HĐQT quy định vào thời điểm thu hồi theo quyết định của HĐQT kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. HĐQT có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán. HĐQT có toàn quyền quyết định việc thanh toán bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.	Quy định hiện tại	5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và công nợ trước khi phát sinh theo lý do HĐQT quy định vào thời điểm thu hồi theo quyết định của HĐQT kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. HĐQT có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014



STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.		
3.	<p>Khoản 4 Điều 17</p>	<p>4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a.HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</p> <p>b.Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ</p> <p>c.Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định tại Điều lệ này;</p> <p>d.Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 8 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ. Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản.</p>	<p>4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a.HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</p> <p>b.Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định tại Điều lệ này;</p> <p>c.Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 8 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ. Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p>d.BKS yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu các thành viên HĐQT hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160</p>	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>trung đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp; có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p>e. BKS yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu các thành viên HĐQT hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật doanh nghiệp hoặc HĐQT hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>Luật doanh nghiệp hoặc HĐQT hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	
4.	<p>Khoản 2 Điều 18</p>	<p>2. ĐHCĐ thường niên và bất thường có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;</p> <p>b. Mức cổ tức của từng loại cổ phần;</p> <p>c. Số lượng thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát;</p> <p>d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế</p>	<p>2. ĐHCĐ thường niên và bất thường có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b. Định hướng phát triển Công ty;</p> <p>c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>thành viên HĐQT và BKS;</p> <p>e. Tổng số tiền thù lao của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát; Báo cáo tiền thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát;</p> <p>f. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <p>g. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;</p> <p>h. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>i. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>j. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của HĐQT, BKS gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông;</p> <p>k. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;</p> <p>l. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;</p> <p>m. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1</p>	<p>trong báo cáo tài chính; gần nhất của Công ty;</p> <p>e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>f. Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>g. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	Căn cứ sửa đổi, bổ sung

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>n. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>		
5.	Khoản 2 Điều 21	2. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra các sự kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Điều lệ này.	2. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra các sự kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Điều lệ này hoặc một thời hạn khác theo quyết định của HĐQT tùy từng thời điểm.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014 và tinh hình thực tế tại Công ty
6.	Điểm b Khoản 7 Điều 21	b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên	Bãi bỏ	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014
7.	Điểm c Khoản 3 Điều 29	c. Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.	c. Thành viên HĐQT Công ty có thể là thành viên HĐQT của công ty khác nhưng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP
8.	Khoản 4	4. Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên thành viên HĐQT trong các trường hợp	4. Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên	Sửa đổi cho phù hợp với quy định

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
Điều 29	sau: a. Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT; b. Có đơn từ chức; c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; d. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e. Theo quyết định của ĐHQĐCD; f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên HĐQT; g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	sau: a. Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT; b. Có đơn từ chức gửi đến trụ sở chính của Công ty; c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; d. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e. Theo quyết định của ĐHQĐCD.	HDQT trong các trường hợp sau: a. Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT; b. Có đơn từ chức gửi đến trụ sở chính của Công ty; c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; d. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e. Theo quyết định của ĐHQĐCD.	tại Luật doanh nghiệp 2014
9.	Điều 40	Điều 40. Thư ký HĐQT 1. HĐQT sẽ chỉ định một hoặc một số	Bãi bỏ	Người phụ trách quản trị công ty (quy định tại Điều

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>người làm: Thư ký HĐQT với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của HĐQT. HĐQT có thể bãi nhiệm Thư ký HĐQT khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.</p> <p>2.Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký HĐQT bao gồm:</p> <p>a.Hỗ trợ tổ chức các cuộc họp của HĐQT, BKS và ĐHCĐ theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT hoặc BKS;</p> <p>b.Làm biên bản các cuộc họp;</p> <p>c.Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;</p> <p>d.Tu vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>e.Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và BKS.</p> <p>f.Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;</p> <p>g.Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp</p>	<p>Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung</p>	<p>37) sẽ thực hiện các quyền và trách nhiệm của Thư ký HĐQT</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>của cổ đông;</p> <p>h. Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính.</p> <p>3. Thủ ký HĐQT có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>		
10.	<p>Khoản 1 Điều 61</p>	<p>1. ĐHĐCĐ thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.</p>	<p>1. ĐHĐCĐ thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.</p> <p>Trường hợp chưa tổ chức được ĐHĐCĐ thường niên để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Công ty, HĐQT được quyền quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để giải quyết các công việc liên quan vì lợi ích của Công ty đồng thời báo cáo ĐHĐCĐ thường niên gần nhất về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán.</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014 và tinh hình thực tế tại Công ty</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
11.	Điều 68	<p>Điều 68. Điều khoản chung</p> <ol style="list-style-type: none"> Điều lệ được lập thành hai (02) bản bằng tiếng Việt, có giá trị như nhau, Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị như bản chính khi có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty và được đóng dấu của Công ty. 	<p>Điều 68. Điều khoản chung</p> <ol style="list-style-type: none"> Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị như bản chính khi có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty và được đóng dấu của Công ty. 	Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty

Số: 02/2019/TTr-HĐQT-KLF

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi tên Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“Công ty”);
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty,

Xuất phát từ tình hình thực tế hoạt động kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, thông qua đề xuất thay đổi tên Công ty và sửa đổi tên Công ty trong Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

I. Thông qua chủ trương thay đổi tên Công ty như sau:

1. Tên Công ty đã đăng ký:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF
- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KLF JOINT VENTURE GLOBAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên Công ty viết tắt: KLF GLOBAL.,JSC

2. Tên Công ty đăng ký thay đổi:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CFS
- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CFS INVESTMENT AND IMPORT EXPORT TRADING JOINT STOCK COMPANY
- Tên Công ty viết tắt: CFS.,JSC

II. Triển khai thực hiện

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định điều chỉnh hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung trên đây khi Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh nếu tên Công ty đăng ký thay đổi bị trùng hoặc gây nhầm lẫn hoặc sửa đổi các nội dung khác có liên quan theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các quy định pháp luật có liên quan.



Giao Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức thực hiện thủ tục thay đổi tên Công ty và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ Công ty cập nhật các nội dung sửa đổi phù hợp với quy định pháp luật và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty đối với các nội dung nêu tại Tờ trình này theo đúng quy định pháp luật.

Kính trình DHDGD xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn! -

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
LIÊN DOANH
ĐẦU TƯ QUỐC TẾ
KLF
SỐ M.S.D.N. 0104168889-C.T.C.B
S. NAM TỬ LIÊM T.P HÀ NỘI

Nguyễn Bình Phương

CÔNG TY
LIÊN DOANH
ĐẦU TƯ QUỐC TẾ
KLF
S. NAM TỬ LIÊM T.P HÀ NỘI

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“Công ty”).

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty cụ thể như sau:

1. Trụ sở chính hiện tại: Khu liên hợp Thể thao Golfnet, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
2. Trụ sở chính đăng ký thay đổi: Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
3. Tổ chức thực hiện:

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định điều chỉnh hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung trên đây và/hoặc các nội dung khác có liên quan khi Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các quy định pháp luật có liên quan.

Giao Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức thực hiện thủ tục thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ Công ty cập nhật các nội dung sửa đổi phù hợp với quy định pháp luật; thực hiện các thủ tục liên quan, phát sinh từ việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty đối với các nội dung nêu tại Tờ trình này theo đúng quy định pháp luật và thông báo với các cơ quan hữu quan, các đối tác, khách hàng sau khi hoàn tất việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty.



Kính trình ĐHQĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *alt*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bình Phương
Nguyễn Bình Phương



Số: 04/2019/TTr-HĐQT-KLF

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF;

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) Công ty xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty để phù hợp với định hướng mở rộng lĩnh vực kinh doanh của Công ty trong thời gian tới, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:
 - a) Sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
2	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773



	Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh; - Bán lẻ hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh;	
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản.	6820

b) Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
2	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp Chi tiết: - Sản xuất thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng gặm nhấm, thuốc diệt cỏ; - Sản xuất các sản phẩm chống mọc mầm, máy điều chỉnh tốc độ phát triển của cây; - Sản xuất chất tẩy uế (cho nông nghiệp và cho các mục đích sử dụng khác); - Sản xuất các sản phẩm hoá nông khác chưa phân vào đâu.	2021
3	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: - Xử lý cây trồng; - Phun thuốc bảo vệ thực vật, phòng chống sâu bệnh cho cây trồng, kích thích tăng trưởng, bảo hiểm cây trồng; - Cắt, xén, tỉa cây lâu năm; - Làm đất, gico, cấy, sạ, thu hoạch; - Kiểm soát loài sinh vật gây hại trên giống cây trồng; - Kiểm tra hạt giống, cây giống; - Cho thuê máy nông nghiệp có người điều khiển;	0161

	- Hoạt động tưới, tiêu nước phục vụ trồng trọt.	
4	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
5	Bán lẻ hàng hoá khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh; - Bán lẻ hoa giả, cành lá giả để trang trí; - Bán lẻ phân bón; - Bán lẻ hóa chất.	4789

c) **Rút ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy;	52219

d) **Cập nhật toàn bộ ngành nghề kinh doanh của Công ty:**

Ngày 06/07/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg về hệ thống ngành kinh tế Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày 20/08/2018 và thay thế cho Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg. Theo đó, một số ngành nghề kinh doanh của Công ty đã đăng ký theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg đã không còn phù hợp.

Vì vậy, Công ty cần thực hiện cập nhật lại hệ thống ngành nghề kinh doanh theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg nêu trên.

2. **Sửa đổi Điều lệ hiện hành của Công ty, cụ thể như sau:**

Sửa đổi Điều 4 về Mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh trong Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung thay đổi và cập nhật ngành nghề kinh doanh được ĐHCĐ thông qua.

3. **Triển khai thực hiện:**

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc điều chỉnh hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện các nội dung nêu tại Mục 1 trên đây trong quá trình Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh nếu ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty cần sửa đổi/bổ sung để phù hợp theo quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty đối với các nội dung nêu tại Tờ trình này theo đúng quy định pháp luật; ký

ban hành Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh nêu trên.

Kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn! ✓

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *ell*
CHỦ TỊCH



Nguyễn Bình Phương



Số: 05/2019/TT- HĐQT-KLF

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF,

Vừa qua, thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) Bà Ngô Thị Nguyên Ngọc, Bà Trần Thị Mỹ Dung, Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh đã thông báo về kế hoạch đề trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, chấp thuận Đơn đề nghị xin thôi giữ chức vụ thành viên BKS vì lý do cá nhân.

Vi vậy, để đảm bảo hoạt động của BKS được liên tục, cũng trên cơ sở phù hợp với Điều lệ và thông lệ về quản trị công ty đại chúng, HĐQT kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2016 – 2021 của Công ty như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của Công ty đối với Bà Ngô Thị Nguyên Ngọc, Bà Trần Thị Mỹ Dung, Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh:

- Thời điểm miễn nhiệm: từ ngày 14/06/2019;
- Giao HĐQT Công ty xem xét và giải quyết các vấn đề về quyền lợi, chế độ của người được miễn nhiệm theo đúng quy định của Công ty và pháp luật có liên quan.

2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 như sau:

a) Số lượng thành viên bầu bổ sung:

Căn cứ quy định của Điều lệ Công ty và tình hình thực tế, HĐQT đề xuất số lượng thành viên BKS bầu bổ sung là 03 thành viên.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên BKS Công ty

- Ứng viên BKS phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều 20 Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
- Ứng viên BKS là cổ đông tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông hoặc theo đề cử của các thành viên BKS hiện tại theo quy định tại Luật Doanh nghiệp



năm 2014, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 của Công ty.

3. Danh sách ứng viên được bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Thông báo đề cử, ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 của Công ty. Danh sách này sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Bình Phương



Số: 06/2019/HĐQT-KLF

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về các vấn đề chung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số: 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF,

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty

Thông qua các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2018 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam và đã được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty.

2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty

Theo Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, Công ty đã đạt được một số kết quả kinh doanh như sau:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% Thực hiện
Tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh	1.250.000.000.000	1.375.699.984.344	110,05 %
Lợi nhuận sau thuế TNDN	12.000.000.000	11.341.154.810	94,5%

Dựa trên kết quả kinh doanh 2018 cũng như kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh cho năm 2019, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án không phân phối lợi nhuận sau thuế và sử dụng khoản lợi nhuận chưa phân phối để tái đầu tư cho các hoạt động kinh doanh trong năm 2019 của Công ty.

3. Thông qua Kế hoạch kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận dự kiến năm 2019 của Công ty

3.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

Tại Đại hội thường niên năm 2019, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh cụ thể cho năm 2019 như sau:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Giá trị
Tổng doanh thu	1.400.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	16.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	12.800.000.000

3.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 với các tỷ lệ trích lập quỹ và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức như sau:

STT	Nội dung	Tỷ lệ (dự kiến) năm 2019
1	Quỹ dự phòng tài chính	2% Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
2	Quỹ đầu tư phát triển	2% Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
3	Trả cổ tức ^(*) dự kiến	3% vốn điều lệ ^(**)

(*) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu, hoặc thực hiện cả hai phương án nêu trên.

(**) Công ty thực hiện chi trả cổ tức trên vốn điều lệ Công ty tại thời điểm ĐHĐCĐ thông qua nội dung Tờ trình này.

4. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Trần Thế Anh

Ông Trần Thế Anh đã thông báo về kế hoạch đệ trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT Công ty vì lý do cá nhân.

Thời điểm miễn nhiệm: Kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.

Ông Trần Thế Anh có trách nhiệm bàn giao các công việc, tài liệu, hồ sơ đang nắm giữ tại vị trí thành viên HĐQT cho HĐQT Công ty.

Quyền lợi, chế độ của Ông Trần Thế Anh được giải quyết theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết dựa trên những tiêu chuẩn về sự cam kết, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí.

6. Thù lao và chi phí hoạt động của thành viên HĐQT và BKS

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc quyết toán chi trả thù lao đối với các thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2018 theo phê duyệt tại Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 và đề xuất mức thù lao đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2019 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch và các thành viên HĐQT là 5 triệu VND/người/tháng.
- Thù lao cho Trưởng BKS là 5 triệu VND/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên BKS là 2 triệu VND/người/tháng.

7. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty

010
 CÔNG
 CỔ
 PHẦN
 LIÊN
 HỢP
 ĐẦU TƯ
 VÀ
 TÀI
 CHÍNH

Nhằm tăng cường sự phối hợp giữa Công ty và các bên liên quan của Công ty để mang lại lợi ích kinh tế tối đa cho Công ty và các cổ đông của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty phát sinh trong năm 2019, cụ thể như sau:

7.1. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan của Công ty theo quy định của pháp luật ("**Các Giao Dịch Liên Quan**"), bao gồm nhưng không giới hạn ở các giao dịch được liệt kê dưới đây:

- a. Các giao dịch mua bán hàng hoá;
- b. Các giao dịch chuyển giao quyền sở hữu, cấp quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hoá, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, quyền tác giả và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác cho dù đã được đăng ký bảo hộ hay chưa;
- c. Các giao dịch chia sẻ chi phí; theo đó các chi phí được chia sẻ bao gồm nhưng không giới hạn chi phí dịch vụ công nghệ thông tin, chi phí quản lý, chi phí các dịch vụ khác, và chi phí vận hành phát sinh thực tế, phù hợp với giá thị trường và được phân bổ trên cơ sở thỏa thuận giữa các công ty nêu trên theo nguyên tắc minh bạch, bình đẳng, hợp lý, phù hợp với thông lệ thị trường và các quy định của pháp luật; và
- d. Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên; và
- e. Các giao dịch khác theo quyết định của HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty tùy từng thời điểm.

7.2. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc của Công Ty và/hoặc người được Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty ủy quyền lại:

- a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có); và
- b. Ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có).

8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan

Để tạo sự chủ động, linh hoạt cho HĐQT trong việc quản lý, hoạch định chính sách và thực thi kế hoạch tài chính của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính (cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh) của Công ty cho các cá nhân, tổ chức có liên quan theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 26 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với các công ty đại chúng.

9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT



HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2019 phù hợp với quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Bình Phương





BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Vào hồi 12 giờ 30', ngày 14 tháng 06 năm 2019, Công ty Cổ phần Liên doanh Dầu tư Quốc tế KLF ("Công ty") hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0104168889 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 18/9/2009, địa chỉ trụ sở chính tại: Khu liên hợp Thể thao Golfnet, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, đã tiến hành cuộc họp Ban Kiểm soát ("BKS") để bầu Trưởng BKS Công ty.

I. THÀNH PHẦN DỰ HỌP

1. Bà Phạm Thị Ngọc Hà - Thành viên
2. Bà Đặng Thị Hải Quỳnh - Thành viên
3. Ông Trịnh Quốc Huy - Thành viên

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

Các thành viên BKS được triệu tập để xem xét và thông qua việc bầu Trưởng BKS Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021. Sau khi bàn bạc, các thành viên BKS Công ty thống nhất thông qua một số vấn đề cụ thể như sau:

1. Bầu Bà Đặng Thị Hải Quỳnh giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021.
2. Bà Đặng Thị Hải Quỳnh có các nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

III. BIỂU QUYẾT

Việc biểu quyết được tiến hành với từng vấn đề nêu tại Mục II ở trên. Theo đó, toàn bộ các vấn đề đều có chung kết quả biểu quyết như sau:

- Ý kiến tán thành: 03/03 thành viên BKS tán thành, tương ứng với 100% thành viên BKS dự họp chấp thuận thông qua.
- Ý kiến không tán thành: 00/03 thành viên BKS không tán thành, tương ứng với 0% thành viên BKS dự họp không chấp thuận.
- Ý kiến khác: 00/03 thành viên BKS có ý kiến khác, tương ứng với 0% thành viên BKS dự họp có ý kiến khác.



IV. KẾT LUẬN CUỘC HỌP

Các thành viên BKS nhất trí thông qua việc bầu Bà Đặng Thị Hải Quỳnh giữ chức vụ Trưởng BKS Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Cuộc họp kết thúc hồi 13h00 cùng ngày.

Biên bản họp được lập thành 01 (một) bản, được các thành viên BKS thông qua tại cuộc họp và cùng ký tên dưới đây:

Trưởng Ban Kiểm soát



Đặng Thị Hải Quỳnh

Thành viên Ban Kiểm soát



Phạm Thị Ngọc Hà

Thành viên Ban Kiểm soát



Trịnh Quốc Huy

